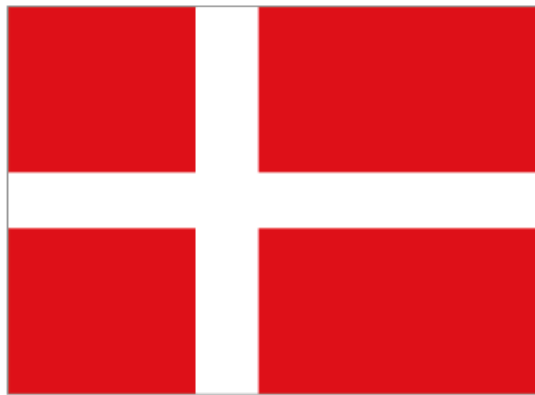


BÁO CÁO

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG ĐAN MẠCH



MÃ HOẠT ĐỘNG: EU-15 (Hồ sơ thị trường)

“Hỗ trợ Bộ Công Thương nghiên cứu và tập hợp hồ sơ thị trường của các nước thành viên EU và nghiên cứu về một số ngành liên quan đến xuất khẩu của Việt Nam”

Bản cuối cùng

Hà Nội, tháng 10/2015

Chuyên gia soạn thảo:

**Lê Hải Triều
Phạm Thế Phương**

Báo cáo này được thực hiện với sự hỗ trợ tài chính của Liên minh châu Âu. Các quan điểm được trình bày trong báo cáo này, cũng như mọi sai sót và chi tiết chưa chính xác đều thuộc trách nhiệm của các tác giả và không thể hiện quan điểm của Bộ Công Thương hay quan điểm của Phái đoàn Liên minh châu Âu.

MỤC LỤC

I. Giới thiệu khái quát về thị trường Đan Mạch.....	4
1. Thông tin cơ bản.....	4
2. Điều kiện tự nhiên.....	4
3. Khí hậu.....	4
4. Xã hội.....	4
5. Thể chế và cơ cấu hành chính.....	5
5.1 Thể chế.....	5
5.2 Cơ cấu hành chính.....	5
6. Hệ thống pháp luật.....	5
7. Lịch sử.....	6
8. Văn hóa.....	7
9. Giáo dục.....	8
10. Ngày nghỉ/lễ tết.....	8
II. Tình hình phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư.....	9
1. Kinh tế.....	9
1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế.....	9
1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm.....	10
2. Thương mại.....	10
3. Đầu tư.....	11
3.1 Môi trường đầu tư.....	<i>Error! Bookmark not defined.</i>
3.2 Tình hình đầu tư nước ngoài vào và đầu tư ra nước ngoài của Đan Mạch.....	<i>Error! Bookmark not defined.</i>
4. Cở sở hạ tầng kinh tế.....	11
5. Các chỉ số kinh tế, thương mại và đầu tư cơ bản.....	12
6. Chính sách đối ngoại.....	12
III. Quan hệ hợp tác Việt Nam – Đan Mạch.....	14
1. Quan hệ ngoại giao.....	14
2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại.....	15
3. Hợp tác đầu tư và hợp tác phát triển.....	18
3.1 Hợp tác đầu tư.....	18
3.2 Hợp tác phát triển.....	18
IV. Một số điều cần biết khi kinh doanh với Đan Mạch.....	20
1. Các quy định về xuất nhập khẩu.....	20
1.1 Chứng từ nhập khẩu.....	20
1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu.....	20
1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu.....	20
1.4 Tạm nhập.....	21
1.5 Nhập khẩu hàng mẫu và tài liệu quảng cáo.....	21
2. Chính sách thuế và thuế suất.....	21
2.1 Thuế nhập khẩu.....	21
2.2 Thuế giá trị gia tăng.....	22

2.3 Thuế thu nhập	22
3. Quy định về bao gói, nhãn mác	22
4. Quy định về kiểm dịch động thực vật	23
5. Quyền sở hữu trí tuệ	24
6. Khu vực tự do thương mại.....	24
7. Qui định về tiêu chuẩn đối với hàng hoá, dịch vụ.....	24
8. Thành lập doanh nghiệp	25
9. Văn hóa kinh doanh.....	26
V. Tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam sang Đan Mạch.....	28
VI. Địa chỉ hữu ích.....	28
VII.Tư liệu tham khảo.....	31

I. Giới thiệu khái quát về thị trường Đan Mạch

1. Thông tin cơ bản

Tên chính thức: Vương quốc Đan Mạch

Vị trí địa lý: Nằm ở Bắc Âu

Tọa độ địa lý: 56 00 N, 10 00 E

Diện tích (chính quốc): 43.094 km²

Dân số: 5.569.077 người (07/2014)

Thủ đô: Copenhagen

Ngôn ngữ chính thức: tiếng Đan Mạch

Tiền tệ: Đồng Krone Đan Mạch (DKK)

Thể chế chính phủ: Quân chủ lập hiến

2. Điều kiện tự nhiên

Vị trí địa lý: Nằm ở Bắc Âu

Giáp giới:

- Phía Nam giáp Đức: 140 km đường biên giới
- Ba phía còn lại giáp biển Baltic và biển Bắc: 7314 km đường bờ biển

Diện tích: 43.094 km²

- Diện tích mặt đất: 42.434 km²
- Diện tích mặt nước: 660 km²
- Đảo Greenland: 2.175.000 km²
- Quần đảo Faroes: 1.399 km².

Tài nguyên thiên nhiên: Dầu mỏ, khí tự nhiên, cá, muối, đá vôi, đá phan, đá, sỏi và cát

3. Khí hậu

Ôn hòa, nhờ có dòng hải lưu nóng Gulff Stream chảy qua, ẩm và u ám; mùa đông nhiều gió và ẩm áp; mùa hè mát mẻ. Nhiệt độ trung bình cả năm: 7,9⁰C. Tháng 2 lạnh nhất, trung bình -4⁰C. Tháng 7 nóng nhất, trung bình 16,6⁰C.

4. Xã hội

(Nguồn: www.cia.gov)

Dân số: 5.569.077 người (07/2014)

Cơ cấu tuổi :

0-14 tuổi: 17% (nam 485.115/nữ 460.682)

15-24 tuổi: 13,1% (nam 371.258/nữ 355.984)

25-54 tuổi: 39,2% (nam 1.087.993 / nữ 1.093.545)

55-64 tuổi: 12,4% (nam 343.685 / 347.732 phụ nữ)

65 tuổi trở lên: 18,4% (457.175 nam / nữ 565.908) (2014)

Tốc độ tăng trưởng dân số: 0,22% (2014)

Tỷ số giới tính: 0,97 nam/nữ (2014)

Tuổi thọ: Dân số :79,09 tuổi

Nam : 76,68 tuổi

Nữ: 81,64 tuổi (2014)

Dân tộc: Scandinavi, Inuit, Faroese, Đức, Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Somali

Tôn giáo: 80% theo đạo tin lành dòng Luthơ (dòng tôn giáo chính), Hồi giáo 4%, các đạo khác chiếm 16% (Bao gồm: gồm Công giáo La Mã, Nhân chứng Jehovah, Serbia Chính thống giáo, Do Thái, Baptist, và Phật giáo)

Ngôn ngữ: tiếng Đan Mạch là ngôn ngữ chính thức, ngoài ra còn có ngôn ngữ Faroese, Greenlandic (một thổ ngữ của người Inuit) và tiếng Đức (chiếm một phần nhỏ).

5. Thể chế và cơ cấu hành chính

5.1 Thể chế

Đan Mạch theo thể chế Quân chủ lập hiến, Vua là nguyên thủ quốc gia (hiện nay là Nữ hoàng, Magrethe II, lên ngôi ngày 14/1/1972).

Cơ quan hành pháp:

- Đứng đầu nhà nước: Nữ hoàng Margrethe II
- Đứng đầu chính phủ: Thủ tướng
- Nội các: do nữ hoàng bổ nhiệm

Cơ quan lập pháp: quốc hội đơn viện. Quốc hội gồm 179 ghế (trong đó hai ghế dành riêng cho đảo Greenland và hai ghế dành cho quần đảo Faroes) được bầu trực tiếp nhiệm kỳ 4 năm.

Cơ quan tư pháp: Tòa án tối cao

Các đảng phái chính trị chính:

- Đảng Xã hội Dân chủ là đảng lớn nhất trong Quốc hội.
- Đảng Dân chủ tự do
- Đảng Nhân dân Bảo thủ
- Đảng Nhân dân Xã hội Chủ nghĩa
- Đảng Nhân dân Đan Mạch

5.2 Cơ cấu hành chính

Quốc gia Đan Mạch gồm 14 hạt và 2 thành phố: Aarhus, Bornholm, Frederiksberg, Frederiksborg, Fyn, Kobenhavn, Kobenhavn (Copenhagen), Nordjylland, Ribe, Ringkøbing, Roskilde, Sønderjylland, Storstrøm, Vejle, Vestsjælland, Viborg.

6. Hệ thống pháp luật

Theo hệ thống luật dân sự.

Tòa án cao nhất là : Tòa án Tối cao (bao gồm Chánh án Tòa án và 18 thẩm phán)

Lựa chọn thẩm phán và thời hạn của văn phòng: thẩm phán được chỉ định bởi các vị vua theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Hội đồng tư pháp, gồm 6 thành viên thẩm phán và luật sư độc lập, thẩm phán được bổ nhiệm suốt đời và được nghỉ hưu ở tuổi 70

Tòa án cấp dưới gồm:

- Tòa án đặc biệt của bản cáo trạng và sửa đổi;
- 2 Tòa án cấp cao;
- Tòa án Hàng hải và thương mại;
- Và tòa án quận.

7. Lịch sử

Người Đan Mạch, một dân tộc thuần Đức-Gothic, sinh sống ở Đan Mạch từ thời kỳ tiền sử. Trong thời kỳ của người Vaiking (từ thế kỷ 9 đến 11), Đan Mạch là một cường quốc đóng đô ở bán đảo Jutland, đảo Zealand, và ở miền Nam của Thụy Điển hiện nay. Vào đầu thế kỷ 11, vua Canute thống nhất Đan Mạch và Anh trong gần 30 năm.

Các cuộc cướp biển của người Vaiking tạo điều kiện cho Đan Mạch tiếp xúc với Cơ Đốc Giáo. Vào thế kỷ 12, ảnh hưởng của vua và nhà thờ gia tăng. Từ đó cho đến cuối thế kỷ 13, ảnh hưởng của hoàng gia giảm và tầng lớp quý tộc buộc vua phải ban hành một hiến chương nay được coi là hiến pháp đầu tiên của Đan Mạch.

Sang thế kỷ 14, mặc dù cuộc tranh đấu giữa vua và quý tộc kéo dài nhưng nữ hoàng Margrethe I đã thành công trong việc thống nhất Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan, nhóm đảo Faroe, Ai Len, và Greenland dưới quyền thống trị duy nhất. Năm 1520, Thụy Điển và Phần Lan tách ra độc lập còn Na Uy tiếp tục là một phần của Đan Mạch cho đến tận năm 1814.

Phong trào cải cách bắt đầu ở Đan Mạch vào năm 1536. Đan Mạch bị mất các tỉnh ở phía Tây Nam Thụy Điển ngày nay vào năm 1658. Na Uy được chuyển nhượng từ tay vua Đan Mạch sang tay vua Thụy Điển vào năm 1814, sau thất bại của Napoleon, đồng minh của Đan Mạch.

Phong trào tự do ở Đan Mạch dâng cao vào những năm 30 của thế kỷ 19, và vào năm 1849, Đan Mạch trở thành một nước quân chủ lập hiến. Sau cuộc chiến với Phổ và Áo vào năm 1864, Đan Mạch buộc phải nhượng lại Schleswig-Holstein cho Phổ và áp dụng chính sách trung lập. Đến cuối thế kỷ 19, Đan Mạch tiến hành những cải cách xã hội và thị trường lao động quan trọng, tạo nền tảng cho hệ thống trợ cấp xã hội khổng lồ hiện thời.

Đan Mạch giữ vai trò trung lập trong chiến tranh thế giới lần thứ nhất. Mặc dù tuyên bố trung lập khi chiến tranh thế giới thứ hai bắt đầu, Đan Mạch vẫn bị người Đức xâm chiếm và chiếm đóng từ năm 1940 cho đến tháng 05 năm 1945 khi được quân đồng minh giải phóng. Đan Mạch trở thành một thành viên hiến chương của Liên hợp quốc và một trong những nước đầu tiên ký Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương.

8. Văn hóa

Văn học: Ba tên tuổi nhà văn nổi tiếng thế giới của Đan Mạch là: Hans Christian Andersen, Karen Blixen and Peter Høeg, cả 3 đều có biệt tài khác nhau trong viết chuyện thần thoại. Trong đó, Hans Christian Andersen đặc biệt nổi bật và các tác phẩm của ông được rất nhiều người biết tới, được dựng thành phim, kịch trên toàn thế giới.

Không chỉ những tên tuổi trên thu hút được sự chú ý lớn của quốc tế, các nhà văn khác như Henrik Stangerup, Inger Christensen and Ib Michael cũng nhận được sự chú ý đặc biệt. Các nhà văn Đan Mạch đã từng 2 lần nhận giải Nobel Văn học là: Johannes V. Jensen năm 1944 và Henrik Pontoppidan/Karl Gjellerup năm 1917.

Văn học Đan Mạch ngày nay được đặc trưng bởi các tiểu thuyết trình thám với các nhà văn như Morten Ramsland, Christian Jungersen, Leif Davidsen, Dorph/Pasternak và một số các nhà thơ văn có tư tưởng cách tân cùng với các tài năng trẻ như Lars Frost, Lone Hørslev, Ursula Andkjær Olesen và Lars Skinnebach.

Âm thực: Có 3 thứ làm nên nền tảng văn hoá âm thực của Đan Mạch, đầu tiên là cá, đặc biệt là cá trích, cá thu, cá tuyết, lươn. Những mô hình tàu đánh cá được treo trong mỗi nhà thờ làng ở Đan Mạch. Thứ hai là bánh mì sandwich (smorrebrod, nghĩa là bánh mì bơ) cùng bánh mì lúa mạch, bánh ngọt, cà phê và những sản phẩm làm từ bơ sữa. Và cuối cùng là bia. Đan Mạch nổi tiếng với nhãn hiệu bia Carlsberg (trụ sở đặt tại Copenhagen) - nhà xuất khẩu bia lớn nhất châu Âu. Người Đan Mạch xếp hàng thứ 3 trên thế giới về việc uống bia, chỉ đứng sau Đức và Cộng hoà Séc.

Âm nhạc: Đan Mạch đã được biết tới trên toàn thế giới với các thể loại nhạc cổ điển, Jazz, pop, rock và các thể loại khác. Nhạc Pop và Rock của Đan Mạch được biết tới qua những cá nhân xuất sắc trong nỗ lực tự tìm chỗ đứng cho mình trong làng âm nhạc quốc tế. Không giống như Pop và Rock, nhạc Jazz Đan Mạch đã có truyền thống lâu đời trên trường quốc tế.

Đan Mạch vẫn là quốc gia mà có nhiều nhạc sĩ thể loại nhạc Jazz xuất sắc nhất Châu Âu. Một vài tên tuổi lớn được biết đến là Niels-Henning Ørsted Petersen (1946-2005), Alex Riel và hai anh em Chris Minh Doky và Niels Lan Doky, hai nhạc sĩ gốc Việt.

Thời gian gần đây, giới trẻ Đan Mạch hầu hết đều thích nghe nhạc Pop, Rock, Hip hop và Electronica như là Tina Dico, Dúné, The Broken Beats, Figurines, Nik & Jay, Nobody beats the beasts, Outlandish, Veto, Michael Simpson và Trentemøller.

Lễ hội: Ở Đan Mạch có rất nhiều lễ hội âm nhạc. Trong mùa hè có một chương trình nhạc Jazz, rock và dân gian mang tính quốc tế diễn ra ở khắp các vùng tại Đan Mạch. Các lễ hội nổi tiếng nhất là Roskilde, Dân gian ở Tonder và lễ hội nhạc Jazz Copenhagen. Lễ hội Roskilde là một trong những lễ hội lớn nhất trên sân khấu nhạc rock của Châu Âu.

Thể thao: Người dân Đan Mạch rất yêu thích các môn thể thao. Các môn thể thao phổ biến nhất ở Đan Mạch là bóng đá, thể dục, cầu lông và bóng ném.

9. Giáo dục

Hầu như tất cả mọi người dân Đan Mạch đều biết đọc và viết. Giáo dục cấp tiểu học, trung học, đại học đều được miễn phí. Các nhà trẻ do cá nhân và các tổ chức tư nhân quản lý với hỗ trợ tài chính của Chính phủ. Khoảng 13,1% ngân sách nhà nước được dùng vào giáo dục vào nửa cuối của thập niên 90. Từ năm 1999 trở đi, chi tiêu giáo dục của nhà nước ước tính chiếm 8,2% GDP.

Đan Mạch áp dụng chính sách giáo dục bắt buộc từ năm 1814. Hiện nay, trẻ em tuổi từ 7 đến 16 buộc phải đến trường. Hệ thống giáo dục tiểu học của Đan Mạch (được gọi là "Folkes Kole") kéo dài 9 năm; nhiều học sinh học thêm một năm nữa (không bắt buộc). Tiếng Anh nằm trong chương trình giảng dạy từ lớp 5. Chính quyền địa phương, với sự hỗ trợ tài chính của Chính phủ, chịu trách nhiệm về giáo dục.

10. Ngày nghỉ/lễ tết

01/01: Ngày năm mới

13/04: Ngày thứ 5 maunday

14/04: Ngày thứ 6 tốt đẹp

17/04: Ngày thứ 2 phục sinh

12/05: Ngày cầu nguyện

25/05: Ngày chúa về trời

05/06: Ngày hiến pháp, ngày thứ 2 trắng

24/12: Đêm giáng sinh

25/12: Lễ giáng sinh.

26/12: Ngày đâm bốt

II. Tình hình phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư

1. Kinh tế

1.1 Tổng quan tình hình phát triển kinh tế

Đan Mạch là nước công nghiệp phát triển, có nền kinh tế thị trường tư bản hỗn hợp kết hợp, cạnh tranh cao với chế độ phúc lợi lớn. Nền kinh tế Đan Mạch là một trong 10 nền kinh tế hiệu quả nhất thế giới với mức thu nhập bình quân đầu người thuộc diện cao nhất thế giới.

Do nghèo tài nguyên và thiếu nguyên liệu buộc người Đan Mạch phải học cách sử dụng nguyên liệu một cách tiết kiệm và hiệu quả nhất như ứng dụng năng lượng gió và các năng lượng tái tạo. Bên cạnh đó, Đan Mạch cũng phụ thuộc lớn vào các hoạt động ngoại thương, đặc biệt trong lĩnh vực xuất khẩu lương thực và năng lượng. Năm 2014, kim ngạch xuất khẩu của Đan Mạch đạt 108,8 tỷ USD và kim ngạch nhập khẩu đạt 101,6 tỷ USD.

Nền kinh tế Đan Mạch trong năm 2014 tuy chưa thực sự phục hồi sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008 nhưng cũng đã có dấu hiệu tăng trưởng trở lại với mức tăng GDP 1.5% trong năm 2014 (so với mức suy thoái -5,2% vào năm 2009), tỷ lệ thất nghiệp giảm nhẹ còn 5,2% trong năm 2014 (so với 2013 là 5,7%), tỷ lệ lạm phát (giá tiêu dùng) cũng đã giảm dần so với năm 2013 và đang ở mức 0,6%. Mặc dù thâm hụt ngân sách, chính phủ liên minh mới đưa ra một gói kích cầu cho nền kinh tế trong năm 2012. Tuy nhiên, tình hình tài chính của Đan Mạch vẫn là một trong những vấn đề lớn nhất trong Liên minh châu Âu với nợ công ở mức khoảng 44,3% GDP vào năm 2014. Mặc dù trước đó Đan Mạch đã đạt tiêu chuẩn để gia nhập Liên minh Kinh tế và Tiền tệ châu Âu (EMU), nhưng cho đến nay Đan Mạch đã quyết định không tham gia, mặc dù đồng krone của Đan Mạch vẫn ổn định so với đồng euro.

Không giống như các nước láng giềng Bắc Âu, Đan Mạch đã từng lâm vào và rồi thoát khỏi suy thoái kể từ cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008, khi ngân hàng nước này bị điều đứng bởi tình trạng giá bất động sản giảm hơn 20% và các khoản nợ xấu.

Bộ kinh tế Đan Mạch cho hay triển vọng kinh tế ngắn hạn vẫn còn nhiều bất ổn. Tuy nhiên, tình hình kinh tế toàn cầu sẽ được cải thiện trong năm 2015, nhất là ở khu vực sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone).

Các ngành kinh tế thế mạnh của Đan Mạch gồm vận tải biển, cơ khí đóng tàu, xây dựng cảng biển, chế tạo thiết bị năng lượng, xi măng, công nghiệp dược, chế biến thủy sản và thực phẩm, sản xuất và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, năng lượng gió và năng lượng tái tạo, môi trường và công nghệ xanh - sạch, thiết kế công nghiệp và hàng tiêu dùng. Các công ty Đan Mạch chủ yếu có quy mô vừa và nhỏ; nhiều công ty có thương hiệu nổi tiếng thế giới do trình độ chuyên môn hóa cao, có tầm nhìn và phạm vi hoạt động toàn cầu. Một số công ty lớn gồm Tập đoàn AP Moller - Maersk (vận tải biển), Carlsberg (bia, đồ uống), Công ty Danfos và Grundfos (sản xuất thiết bị điều hòa nhiệt độ và máy bơm), Công ty dược Nouvo Nordisk, Lundbeck, Scandinavian Tobacco

Company, Vestas Wind Systems (tuabin gió), Danisco (chế biến thực phẩm); FLSmith (xi măng), Lego (sản xuất đồ chơi).

1.2 Các ngành kinh tế trọng điểm

Công nghiệp sản xuất xi măng: nhờ nguồn đất sét và đá vôi khá dồi dào, kỹ thuật sản xuất bằng phương pháp khô, sản phẩm của Đan Mạch nổi tiếng thế giới. Đan Mạch đã bán trên 1000 nhà máy xi măng cho các nước.

Công nghiệp cơ khí, đóng tàu: có truyền thống hàng thế kỷ nay ở Đan Mạch, có thể đóng các tàu chở dầu 500.000 tấn, sản phẩm nổi tiếng là động cơ diesel thủy. 1/3 số động cơ diesel thủy trên thế giới hiện nay là do Đan Mạch sản xuất hoặc được sản xuất theo công nghệ của Đan Mạch.

Năng lượng: Đan Mạch có dầu mỏ và khí đốt nhưng trữ lượng ít. Đan Mạch là nước đứng đầu thế giới về xuất khẩu tuốcbin chạy bằng sức gió.

Nông nghiệp: Đan Mạch là một trong những nước có nền kinh tế nông nghiệp và chăn nuôi phát triển rất cao, với trình độ công nghệ cơ giới hoá cao, từ lâu nổi tiếng thế giới trong sản xuất, chế biến lương thực, thực phẩm và đồ uống. Công nghiệp chế biến thực phẩm: là ngành truyền thống, có trình độ kỹ thuật cao, cung cấp các mặt hàng thịt, đặc biệt là dăm bông, bơ, phomat, đồ uống (bia Calberg, Turborg).

2. Thương mại

Đan Mạch tán thành chính sách thương mại tự do. Thị phần ngoại thương trong GDP của Đan Mạch xấp xỉ 82%. Gần 2/3 ngoại thương của nước này được tiến hành với EU.

Nhập khẩu

Nhập khẩu theo các mặt hàng: máy móc thiết bị, nguyên vật liệu cho ngành công nghiệp, hóa chất, ngũ cốc, thực phẩm, hàng tiêu dùng.

Nhập khẩu theo đối tác: Đức 21,3%, Thụy Điển 13,2%, Hà Lan 7,8%, Na Uy 6,8%, Trung Quốc 6%, Anh 5,4%.

Xuất khẩu

Phân loại xuất khẩu theo hàng hóa: máy móc, dụng cụ, thịt và sản phẩm thịt, sản phẩm từ sữa, cá, dược phẩm, đồ gỗ, cối xay gió.

Phân loại xuất khẩu theo đối tác: Đức 17,3%, Thụy Điển 12,4%, Anh 8,9%, Mỹ 6,2%, 6,2% Na Uy, Hà Lan 4,7%

Bảng tổng hợp kim ngạch thương mại của Vương quốc Đan Mạch (Giai đoạn từ 2010 – 2014)

Đơn vị tính: 1000 USD

Năm	Nhập khẩu	Xuất khẩu	Tổng kim ngạch
2010	83,161,715	95,758,910	178,920,625

2011	96,436,757	111,902,281	208,339,038
2012	92,296,840	106,125,966	198,422,806
2013	97,589,887	110,416,092	208,005,979
2014	99,028,003	109,756,340	208,784,343

(Nguồn: Trademap)

3. Đầu tư

Đan Mạch có các chính sách tự do về đầu tư và khuyến khích đầu tư nước ngoài. Các chính sách đầu tư của Đan Mạch hướng tới tầm xa và nhắm tới việc phát triển các ngành kinh doanh, đặc biệt là ở các ngành công nghệ cao. Hiện nay Chính phủ Đan Mạch đang thực hiện các giải pháp để cải thiện nguồn vốn kinh doanh và hỗ trợ công tác nghiên cứu và phát triển. Chính phủ cũng đã tập trung vào việc biến khu vực Oresund (khu vực của Đan Mạch và Nam Thụy Điển xung quanh Copenhagen) thành một khối chuyên ngành về công nghệ thông tin và khoa học đời sống.

Theo khảo sát về sức cạnh tranh của khu vực, trong số 56 khu vực của Châu Âu, Copenhagen đứng thứ 6 (cùng với cả Amsterdam trong số các khu vực khác) và là khu vực có sức hút nhất về đầu tư nước ngoài của vùng Scăngdinavia. Nhiều công ty lựa chọn thành lập trụ sở của mình ở Đan Mạch vì đội ngũ lao động có năng lực, vị trí mang tầm chiến lược và một nền cơ sở hạ tầng phát triển tốt.

Nhìn chung đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Đan Mạch có thể sẽ không gặp hạn chế nào. Một số hạn chế về sở hữu chỉ áp dụng đối với một số ngành bao gồm các ngành liên quan tới an ninh quốc gia.

Cơ quan của chính phủ quản lý về đầu tư nước ngoài là bộ phận của Hội đồng thương mại Đan Mạch trực thuộc Bộ ngoại giao. Cơ quan này cung cấp các thông tin chi tiết cho các nhà đầu tư tiềm năng. Trang web của cơ quan này là www.investindk.com.

4. Cơ sở hạ tầng kinh tế

(Nguồn: www.cia.gov)

Thông tin liên lạc

- Số thuê bao điện thoại : 2.431.000 thuê bao (năm 2012)
- Số người dùng điện thoại di động: 6.600.000 (năm 2012)
- Mã Internet quốc gia: .dk.
- Số thuê bao Internet: 4.297.000 (năm 2012)
- Số người sử dụng Internet: 4.750.000 triệu (năm 2009)

Giao thông vận tải

- Đường sắt: 2.667 km (năm 2008)
- Sân bay: 80 (năm 2013)
- Đường thủy: 400 km (năm 2010)
- Đường bộ: 73.929 km (năm 2012) (bao gồm 1.143 km đường cao tốc)
- Đường ống: khí 4.377km; dầu 647 km, chất lỏng 2 km, ngưng tụ 11km. (năm 2013)

- Thương gia hàng hải: 367
- Bến cảng/Kho bãi chính: Aalborg, Aarhus, Asnaesvaerkets, Copenhagen, Elsinore, Ensted, Esbjerg, Fredericia, Frederikshavn, Kalundborg, Odense, Roenne

5. Các chỉ số kinh tế, thương mại và đầu tư cơ bản

(Số liệu 2014 - Nguồn: www.cia.gov)

- GDP theo sức mua: 248,7 tỷ USD
- GDP theo tỷ giá hối đoái chính thức: 347,2 tỷ USD
- GDP bình quân đầu người: 44.300 USD
- GDP theo ngành: - Nông nghiệp: 1,3%
- Công nghiệp: 21,2%
- Dịch vụ: 77,5%
- Tỷ lệ lạm phát: 0,6%
- Tỷ lệ thất nghiệp: 5,2%
- Tốc độ tăng trưởng thực tế: 1,5%
- Thu chi ngân sách: Thu: 192,6 tỷ USD; Chi: 197,5 tỷ USD
- Mức tăng trưởng sản xuất công nghiệp: -1%
- Nợ nước ngoài: 586,7 tỷ USD (31/12/2012)
- Kim ngạch xuất khẩu: 108,8 tỷ USD
- Kim ngạch nhập khẩu: 101,6 tỷ USD
- Tổng vốn đầu tư nước ngoài hiện có tại Đan Mạch (đến 12/2012): 144,7 tỷ USD
- Tổng vốn Đan Mạch đầu tư ra nước ngoài hiện có (đến 12/2012): 241,8 tỷ USD
- Tỷ giá đồng Kroner Đan Mạch (DKK) so với đồng USD: 5,587

6. Chính sách đối ngoại

Đan Mạch luôn theo đuổi chính sách đối ngoại rộng mở, tích cực và gắn bó với Tây Âu và Hoa Kỳ; ủng hộ việc xây dựng một châu Âu thống nhất, vững về kinh tế, mạnh về chính trị, an ninh và quốc phòng.

Với EU: Năm 2010, Đan Mạch tiếp tục ưu tiên tăng cường quan hệ với EU, hoan nghênh phê chuẩn Hiệp ước Lisbon, ủng hộ lập Quỹ cứu trợ giúp các nước giải quyết khủng hoảng nợ công; đơn phương cam kết cho Ai-len vay 400 triệu bảng Anh để khắc phục khó khăn tài chính. Đan Mạch ủng hộ EU lập Cơ quan đối ngoại chung và tích cực đóng góp để EU có vai trò quan trọng tại diễn đàn Liên Hợp Quốc (LHQ) và trên thế giới. Chính phủ Đan Mạch hiện nay chủ trương Đan Mạch cần tham gia đầy đủ vào các cơ chế của EU và tích cực phát huy vai trò khi đảm nhận chức Chủ tịch luân phiên EU trong 6 tháng đầu năm 2012.

Với Châu Âu: Năm 2010, Đan Mạch làm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng tổ chức hợp tác khu vực Bắc Âu và Hội đồng các nước vùng Bắc cực, đã tích cực thúc đẩy hợp tác với các nước này về đối ngoại, an ninh, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đan Mạch tăng cường quan hệ với Nga, nhất là về kinh tế, năng lượng.

Với Châu Á: Đan Mạch đánh giá cao sự phát triển kinh tế và vai trò to lớn của Trung Quốc, Ấn Độ và các nền kinh tế mới nổi ở Châu Á, coi đây là khu vực ưu tiên hàng đầu trong chiến lược đẩy mạnh xuất khẩu và quan hệ kinh tế đối ngoại đến năm 2020. Tháng

12/2010, Đan Mạch công bố “Chiến lược đối ngoại đến năm 2020”, trong đó xác định ưu tiên phát triển quan hệ với Trung Quốc, Ấn Độ, Việt Nam và các nước mới nổi về kinh tế.

Các vấn đề quốc tế: Đan Mạch ủng hộ tăng cường vai trò của LHQ, cải tổ NATO, tăng cường phối hợp NATO, LHQ và các cơ chế đa phương khác để đảm bảo hòa bình và ổn định trên thế giới. Đan Mạch tiếp tục cam kết chống khủng bố và giúp bình ổn tình hình ở Afghanistan; nỗ lực cải thiện quan hệ với các nước Hồi giáo, cùng EU đóng góp thúc đẩy tiến trình hòa bình Trung Đông, giải quyết vấn đề hạt nhân Iran, tham gia lực lượng chống hải tặc ở vùng ngoài khơi Xô-ma-li.

Đan Mạch có quan hệ ngoại giao với trên 100 nước, là thành viên của hầu hết các tổ chức chính trị, kinh tế, tài chính quốc tế và khu vực, tham gia Khu vực mậu dịch tự do Châu Âu (EFTA) năm 1959, Hội đồng Bắc Âu và Quỹ Dự án Bắc Âu (NOPEF)(1952), gia nhập Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO)1[3] (1949), nhưng không cho phép NATO thiết lập căn cứ hạt nhân NATO trên lãnh thổ Đan Mạch trong thời bình. Ngoài ra, Đan Mạch là thành viên tích cực của Liên Hợp Quốc (UN), Tổ chức hợp tác và phát triển kinh tế (OECD), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) và Tổ chức Thương mại thế giới (WTO).

III. Quan hệ hợp tác Việt Nam – Đan Mạch

1. Quan hệ ngoại giao

25/11/1971: Đan Mạch lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam. Đan Mạch, cùng với các nước Bắc Âu khác, đã ủng hộ Việt Nam trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc trước đây cũng như công cuộc xây dựng đất nước hiện nay. Trong những năm gần đây, quan hệ song phương giữa Việt Nam và Đan Mạch phát triển thuận lợi.

12/5/1980: Đan Mạch lập Đại sứ quán tại Hà Nội (3/1983 đóng cửa).

01/4/1994: Đan Mạch mở lại Đại sứ quán tại Hà Nội, lập Tổng lãnh sự quán tại thành phố Hồ Chí Minh.

12/08/2000, Việt Nam mở Đại sứ quán thường trú tại Đan Mạch.

11/2011: Kỷ niệm 40 năm quan hệ ngoại giao Việt Nam – Đan Mạch tại Hà Nội.

Các đoàn Việt Nam thăm Đan Mạch

- Thủ tướng Phạm Văn Đồng (6/1977).
- Phó Thủ tướng Trần Đức Lương (7/1992).
- Thủ tướng Võ Văn Kiệt (3/1995).
- Thủ tướng Phan Văn Khải (29/9-1/10/99).
- Phó Thủ tướng Nguyễn Mạnh Cầm (11/2001).
- Thủ tướng Phan Văn Khải dự Hội nghị Cấp cao Á-Âu (ASEM-4) tháng 9/2002.
- Đoàn Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn Yếu thăm Đan Mạch (10/2002).
- Ngoài ra có các đoàn cấp Bộ trưởng: Bộ trưởng Thủy Sản (8/1994; 10/1997); Tổng cục trưởng Hải quan (10/96). Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao (8/1997); Đoàn Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội (3/1998). Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao (8/1999). Đoàn Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Chủ nhiệm UBKT và Ngân sách 18/9-2/10/1999). Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (2-3/6/2002). Bộ trưởng Nội vụ Đỗ Quang Trung (4/2003); Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Đoàn Mạnh Giao (9/2003); Bộ trưởng Tài nguyên Môi trường Mai Ái Trục (10/2003),
- Bí thư Thành ủy Nguyễn Phú Trọng (6/2004)
- Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng thăm chính thức Vương Quốc Đan Mạch (9/2009)
- Chủ tịch nước Trương Tấn Sang thăm chính thức Vương Quốc Đan Mạch (9/2013)

Các đoàn Đan Mạch thăm Việt Nam

- Bộ trưởng Hợp tác phát triển thăm 6 lần (3/1977, 8/1993, 5/1994, 3/1996, 1/1998 và 11/1999). Bộ trưởng Ngoại giao (28/1 - 3/2/99.).
- Quốc hội cử 3 đoàn: Ủy ban Tài chính (8/1993); Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao (11/1998); Chủ tịch Công đoàn LO (11/1998).
- Bộ trưởng Tư pháp (6-14/1/2000)
- Quốc vụ khanh Bộ Ngoại giao dự Hội nghị Bộ trưởng Kinh tế Á-Âu (10-11/9/2001)

- Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Peter Hansen thăm (tháng 5/2002).
- Hoàng thân Đan Mạch (9/2003)
- Chủ tịch UB đối ngoại Quốc hội (9/2003).
- Chủ tịch Quốc hội (9/1995);
- Chủ tịch Ủy ban đối ngoại Quốc hội (1/1998);
- Nữ hoàng Đan Mạch Magrethe (11/2009)
- Bộ trưởng Bộ Giáo Dục Đan Mạch Troels Lund Ponlsen (7/2011)
- Thái tử Đan Mạch Phờ- rê- đơ- rích (11/2011)
- Thủ tướng Đan Mạch (11/2012)
- Bộ trưởng Bộ Thương mại và Đầu tư Đan Mạch (3/2013)
- Bộ trưởng Bộ Thương mại và Hợp tác phát triển Đan Mạch (1/2015)

Một số hiệp định đã ký kết giữa hai bên:

- Tháng 6/1977: Hiệp định khung về hợp tác kinh tế, khoa học, công nghiệp.
- Tháng 7/1992: Hiệp định khung về hợp tác phát triển hai nước
- Tháng 8/1993 : Hiệp định về những điều khoản và thủ tục chung cho sự hợp tác phát triển hai nước. Ngày 10/11/2003, Thủ tướng Chính phủ đã đề nghị các cơ quan ta rà soát ký lại Hiệp định này vì các quy định trước đây đã lạc hậu trước tình hình mới.
- Tháng 8/1993: Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư.
- 1994: Hiệp định xoá nợ chính phủ (330 triệu DKK) và giảm 50% nợ thương mại (9,4 triệu USD trên tổng số 18,8 triệu USD)
- Tháng 5/1995: Hiệp định tránh đánh thuế 2 lần và chống trốn lậu thuế.
- Tháng 9/1997: Hiệp định hợp tác vận chuyển hàng không.
- Ngày 18/4/2003, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận đề nghị của Bộ Tư pháp (cv 04/BTP-TTr ngày 10/4/2003) cho phép ký Hiệp định con nuôi giữa Việt Nam - Đan Mạch.
- Tháng 4/2007: Hiệp định khung về chương trình tín dụng hỗn hợp Đan Mạch dành cho Việt Nam
- Tháng 6/2008: Hiệp định khung về chương trình thí điểm hợp tác nghiên cứu khoa học-công nghệ Việt Nam - Đan Mạch giai đoạn 2008-2010.
- Tháng 3/2011: Hiệp định khung về chương trình hợp tác nghiên cứu giai đoạn 2011-2013.
- Tháng 9/2013: Biên bản nâng tầm quan hệ đối tác chiến lược về biến đổi khí hậu và đối tác toàn diện giữa hai nước.

2. Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại

**Kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam – Đan Mạch
(Giai đoạn từ 2011-4T/2015)**

Đơn vị tính: USD

Năm	VN Xuất khẩu	VN Nhập khẩu	Tổng kim ngạch hai chiều
2011	271.457.216	149.566.626	421.023.842

2012	276.067.819	191.941.933	468.009.752
2013	267.619.327	187.288.412	454.907.739
2014	316.114.902	177.044.706	493.159.608
4T/2015	105.222.719	59.897.581	165.120.300

(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)

Quan hệ thương mại giữa Việt Nam và Đan Mạch hiện còn ở mức khiêm tốn, chưa xứng đáng với tiềm năng và mong muốn của cả hai bên. Trong giai đoạn qua mặc dù kim ngạch trao đổi thương mại hai chiều Việt Nam - Đan Mạch vẫn tăng trưởng đều nhưng ở mức thấp.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, kim ngạch xuất nhập khẩu của hai nước năm 2011 đạt 421,03 triệu USD, đến năm 2012 đạt hơn 468 triệu USD với tốc độ tăng trưởng kim ngạch hai chiều tăng 11,1% so với năm 2011. Đến năm 2013 kim ngạch xuất nhập khẩu hai nước rất khiêm tốn, chỉ đạt hơn 454,9 triệu USD và tốc độ tăng trưởng giảm hơn so với năm 2012 là -2,79%. Năm 2014 kim ngạch hai chiều của hai nước đã tăng rõ rệt khả quan hơn so với năm 2013 và đạt 493,1 triệu USD với tốc độ tăng trưởng so với năm 2013 là 8,4% và so với năm 2012 là 5,3%. Có thể thấy rằng kim ngạch tăng trưởng hai chiều của hai nước đã tăng tốc trở lại.

Theo số liệu thống kê sơ bộ, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai nước tính trong 4 tháng đầu năm 2015 đạt hơn 165,1 triệu USD, tăng 9,31% so với cùng kỳ năm 2014 (tổng kim ngạch đạt hơn 151,04 triệu USD). Trong gần 5 năm qua Việt Nam vẫn là nước xuất siêu sang Đan Mạch, nhưng tốc độ tăng trưởng thương mại vẫn đang ở mức thấp.

Các sản phẩm Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang Đan Mạch bao gồm: Thủy sản, dệt may, giày dép, đồ gỗ, hàng kim khí, thủ công mỹ nghệ, thiết bị điện, cà phê...

Các sản phẩm Việt Nam nhập khẩu chủ yếu từ Đan Mạch là: Thiết bị điện, hoá chất, sản phẩm cơ khí, dụng cụ cắt gọt, sản phẩm sữa, nguyên liệu thô...

Xuất khẩu một số mặt hàng của Việt Nam sang Vương quốc Đan Mạch (4 tháng đầu năm 2015)

STT	Mặt hàng xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu (USD)
1	Hàng thủy sản	8.454.866
2	Cà phê	914.951
3	Sản phẩm từ chất dẻo	4.735.559
4	Túi xách, ví, vali, mũ, ô, dù	1.019.427

Hồ sơ thị trường Đan Mạch

5	Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	638.290
6	Gỗ và sản phẩm gỗ	6.044.961
7	Hàng dệt, may	21.710.376
8	Giày dép các loại	21.182.197
9	Sản phẩm gốm, sứ	1.980.521
10	Sản phẩm từ sắt thép	4.389.554
11	Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	6.867.200
12	Phương tiện vận tải và phụ tùng	3.043.907
13	Đồ chơi, dụng cụ thể thao và bộ phận	1.363.035
	Tổng XK	105.222.719

(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)

**Các mặt hàng nhập khẩu của Việt Nam từ Đan Mạch
(4 tháng đầu năm 2015)**

STT	Mặt hàng xuất khẩu	Kim ngạch xuất khẩu (USD)
1	Hàng thủy sản	4.840.170
2	Sữa và sản phẩm sữa	518.167
3	Sản phẩm hóa chất	11.048.892
4	Dược phẩm	8.031.915
5	Sản phẩm từ sắt thép	1.836.568
6	Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	1.061.933
7	Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	11.830.030
8	Dây điện và dây cáp điện	1.483.715
	Tổng NK	59.897.581

(Nguồn: Tổng cục Hải quan Việt Nam)

3. Hợp tác đầu tư và phát triển

3.1 Hợp tác đầu tư

Đan Mạch là một trong số các nước Bắc Âu đầu tư vào Việt Nam từ rất sớm. Tính đến nay, Đan Mạch đã có hơn 90 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký trên 592 triệu USD, đứng thứ 25 trong tổng số 93 nước, vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam và đứng thứ 7 trong số các nước EU đầu tư vào Việt Nam.

Các doanh nghiệp của Đan Mạch đầu tư chủ yếu theo hình thức liên doanh với 34 dự án có tổng vốn đầu tư 357 triệu USD; doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài với 31 dự án có tổng vốn đầu tư 57 triệu USD và 5 doanh nghiệp theo hình thức công ty cổ phần với tổng vốn đầu tư 21 triệu USD.

Các dự án đầu tư của Đan Mạch tập trung tại các địa phương có cơ sở hạ tầng tốt, có nhiều khu công nghiệp, khu chế xuất như Bà Rịa Vũng Tàu (2 dự án với tổng vốn đầu tư 189 triệu USD); Hà Nội (25 dự án với tổng vốn đầu tư 87,8 triệu USD) và Tp. Hồ Chí Minh (19 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 58 triệu USD).

3.2 Hợp tác phát triển

Đan Mạch là một trong những nước phương Tây sớm có viện trợ phát triển cho Việt Nam. Trong những năm gần đây, Đan Mạch xếp thứ 3 trong số các nước châu Âu tài trợ ODA lớn nhất cho Việt Nam (sau Anh và Pháp).

Viện trợ không hoàn lại (ODA)

Từ 1972 – 2007, Đan Mạch đã viện trợ cho Việt Nam tổng cộng khoảng 900 triệu USD vốn ODA. Năm 2007 là 82,5 triệu USD (trong đó 65,5 triệu USD không hoàn lại và 17 triệu USD vay ưu đãi). Tại Hội nghị CG (12/2007), Đan Mạch cam kết tài trợ cho Việt Nam năm 2008 là 84,4 triệu USD (tăng 2,3 % : 1,9 triệu USD so với 2007). Tại Hội nghị CG 2008, Đan Mạch cam kết viện trợ cho Việt Nam 63,7 triệu USD trong năm 2009 (giảm 24,5% so với 2007). Mặc dù chịu ảnh hưởng tiêu cực của cuộc khủng hoảng toàn cầu trong năm 2009, Đan Mạch vẫn tiếp tục cam kết gia tăng viện trợ tài khóa 2010 cho Việt Nam là 67.9 triệu USD (tăng 6,59% so với năm 2008 là 63,7 triệu USD) tại Hội nghị CG tổ chức tại Hà Nội tháng 12/2009.

Mức cam kết tài trợ của Đan Mạch cho Việt Nam năm 2011 giảm 16,89% so với năm 2010, với mức viện trợ là 56,43 triệu USD (công bố tại Hội nghị CG tháng 12/2010).

Đại sứ Đan Mạch tại Việt Nam, ông John Nielsen cho biết, trong năm 2013-2014, Đan Mạch ước tính giải ngân lên tới 100 triệu USD vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho Việt Nam. Toàn bộ số vốn này đều là viện trợ không hoàn lại của Đan Mạch dành cho Việt Nam. Trong đó, biến đổi khí hậu là lĩnh vực trọng tâm trong hợp tác của Đan Mạch và nhận được số vốn nhiều nhất với 25%, kế đến là lĩnh vực phát triển xanh (20%) và nước sạch – vệ sinh môi trường (15%), số còn lại dành cho các lĩnh vực khác.

Theo Sách Xanh phiên bản 2013 của Phái đoàn Liên minh châu Âu về hợp tác với Việt Nam, Đan Mạch là nhà tài trợ lớn nhất trong các nước thuộc EU trong năm 2012/2013.

Đại sứ John Nielsen cũng cho biết, Việt Nam hiện đã trở thành nước thu nhập trung bình, quan hệ giữa Việt Nam với các nước trong đó có Đan Mạch đang dần trở thành đối tác hợp tác thay vì đối tác phát triển.

Vì vậy, trong tương lai xa, Đan Mạch sẽ giảm dần viện trợ vốn ODA, đặc biệt là vốn không hoàn lại. Tuy nhiên, trong vài năm trước mắt, Đan Mạch sẽ vẫn tiếp tục duy trì vốn tài trợ cho Việt Nam sau đó mới giảm dần và chuyển sang phát triển quan hệ thương mại.

Nguồn vốn 100 triệu USD sắp tới của Đan Mạch chủ yếu tập trung vào hỗ trợ phát triển những cộng đồng nghèo ở cả ba miền, đặc biệt là tại Đắc Lắc, Đắc Nông, Lao Châu, Điện Biên, Bến Tre và Quảng Nam. Đan Mạch cam kết sẽ cung cấp ODA cho Việt Nam đến hết năm 2015. Viện trợ phát triển của Đan Mạch thông thường tập trung vào các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, xóa đói giảm nghèo, phát triển bền vững, cải cách hành chính, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, tài chính – ngân hàng, hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy nhiên sau năm 2010 sẽ không duyệt thêm bất kỳ dự án ODA nào nằm trong chương trình tín dụng hỗn hợp của nước này. Phía Đan Mạch cho biết, trong thời gian đến năm 2015, có thể giải ngân nốt nguồn tín dụng nhưng sẽ không vào các lĩnh vực xóa đói giảm nghèo hay các dự án phục vụ dân sinh (cải thiện hệ thống cấp thoát nước, nước thải, cơ sở hạ tầng v.v...) mà sẽ tập trung vào các vấn đề biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, công nghệ xanh và an ninh lương thực do Việt Nam đã bước vào ngưỡng các nước có mức thu nhập trung bình.

Riêng trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu Đan Mạch cho đến nay là nhà tài trợ lớn nhất cho Việt Nam với mức tài trợ lên tới 40 triệu USD cho “Chương trình thích ứng và giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu” (Hai bên đã ký Hiệp định hợp tác vào tháng 12/2008 tại Hà Nội). Ngày 9/3/2011, Đại sứ Đan Mạch và Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký thỏa thuận tài trợ 45 triệu curon (tương đương với 8 triệu USD) cho Chương trình nghiên cứu ứng phó với biến đổi khí hậu của Việt Nam từ 2011 đến 2013. Hiện Việt Nam là nước duy nhất ở Châu Á được Đan Mạch triển khai chương trình nghiên cứu ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong lĩnh vực tư pháp, Đan Mạch đang phối hợp với Thụy Điển và EC tài trợ cho “Chương trình đối tác tư pháp” với tổng mức kinh phí lên tới 18,7 triệu Euro.

IV. Một số điều cần biết khi kinh doanh với Đan Mạch

1. Các quy định về xuất nhập khẩu

1.1 Chứng từ nhập khẩu

Ngoài một số ít các mặt hàng như nước uống có cồn, vũ khí súng ống, một số loại thuốc và hóa chất, và một số thực phẩm, Đan Mạch không yêu cầu giấy phép nhập khẩu. Không có những hạn chế nhập khẩu đặc biệt hoặc các quy định về giấy phép cản trở các nhà xuất khẩu.

Nhà nhập khẩu có trách nhiệm giải quyết các thủ tục và nộp thuế nhập khẩu. Khi làm thủ tục nhập khẩu, hàng hóa nhập khẩu phải có hóa đơn của bên bán (người xuất khẩu). Đối với nông sản, hóa chất và một số mặt hàng chọn lọc khác, còn cần thêm một số giấy tờ khác. Một khi hàng hóa đã qua cửa khẩu hải quan và đã được nộp thuế, có thể tự do di chuyển tới các nước thành viên EU.

Giấy phép nhập khẩu:

Yêu cầu có giấy phép nhập khẩu đối với đồ uống có cồn, vũ khí, một số dược phẩm và hoá chất và một số sản phẩm lương thực. Có thể xin giấy phép từ Bộ kinh doanh và công nghiệp (Ministry of Business and Industry). Hàng hoá phải được thông quan trước khi giấy phép nhập khẩu hết hạn.

1.2 Các mặt hàng cấm nhập khẩu

- Tất cả các sợi amiăng
- Cá nưê đở vùng Đại Tây Dương có nguồn gốc từ Belize, Panama và Honduras
- Tây cao su có hình dáng tương tự như sản phẩm lương thực có thể ăn được
- Một số loại hócmôn bê của Mỹ
- Đồ chơi và trò chơi chứa sunfat đồng

1.3 Các mặt hàng hạn chế nhập khẩu

- Xác người, các cơ quan và bộ phận cơ thể người, phôi người và động vật, hài cốt người hoặc đã thiêu hoặc chưa được mai táng.
- Chất nổ
- Súng cầm tay, vũ khí các loại và các bộ phận có liên quan.
- Thực phẩm và đồ uống dễ hỏng được bảo quản lạnh hoặc dưới sự kiểm soát của môi trường khác.
- Động vật sống (bao gồm cả côn trùng) ngoại trừ thông qua tổ chuyên trách về động vật sống (1.800.405.9052).
- Thực vật và nguyên liệu thực vật gồm cả hoa.
- Sổ xỏ và các thiết bị đánh bạc bị cấm tại tỉnh, địa phương.
- Tiền (tiền xu, tiền mặt, ngoại tệ, tiền giấy và các hình thức có thể quy đổi sang tiền mặt như trái phiếu, công trái và séc).
- Xu, tem sưu tập.
- Tài liệu, sách báo khiêu dâm.

- Chất thải nguy hiểm bao gồm hoặc không hạn chế tới như kim tiêm hoặc ống tiêm đã qua sử dụng hoặc chất thải y tế khác.
- Hàng hoá có thể gây nguy hại, trở ngại tới thiết bị, con người hoặc các hàng hoá khác.
- Hàng hoá bị cấm vận chuyên, nhập khẩu hoặc xuất khẩu.
- Hàng hoá có giá trị vượt quá giá trị cho phép tại hải quan nơi tới.
- Hàng hoá nguy hiểm ngoại trừ được phép của Cơ quan quản lý hàng hoá nguy hiểm.
- Động vật chết đã xử lý hoặc chưa qua xử lý gồm cả côn trùng và vật nuôi.
- Bao gói ướt, dò rỉ hoặc bốc mùi.

1.4 Tạm nhập

Phần lớn các doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu tạm thời vào Đan Mạch dùng giấy phép (còn được gọi là thẻ hàng hóa) được các nước trên thế giới công nhận (gọi là giấy phép ATA). Cơ quan cấp giấy phép ATA của Đan Mạch là Phòng Thương mại Đan Mạch ở Borsen.

1.5 Nhập khẩu hàng mẫu và tài liệu quảng cáo

Đan Mạch tham gia Công ước quốc tế về tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập khẩu hàng mẫu và tài liệu quảng cáo. Hàng mẫu không có giá trị thương mại có thể miễn thuế nhập khẩu vào Đan Mạch nếu:

- Có giá trị không đáng kể (45 Euro hoặc ít hơn)
- Do yêu cầu của đơn đặt hàng cần phải có hàng mẫu.
- Mỗi kiểu dáng hay chất lượng hàng mẫu chỉ được phép có 1 mẫu.
- Hàng mẫu được cung cấp trực tiếp từ nước ngoài.
- Hàng mẫu sẽ được sử dụng hoặc huỷ trong quá trình sử dụng và được đóng gói, đánh dấu đúng cách nhằm phòng ngừa việc chúng sẽ được sử dụng ngoài mục đích làm hàng mẫu.

Một số hàng mẫu có giá trị thương mại có thể nhập khẩu vào Đan Mạch và được miễn thuế nếu đóng tiền bảo đảm hoặc tiền đặt cọc bằng tổng giá trị nộp thuế. Các hàng mẫu này phải được tái xuất trong vòng một năm thì mới được thu hồi tiền đặt cọc.

2. Chính sách thuế và thuế suất

2.1 Thuế nhập khẩu

Đan Mạch thực hiện chính sách không có rào cản thương mại, và đi đầu trên thế giới trong chiến dịch chống rào cản thương mại phi thuế quan. Đan Mạch cũng là nước tuân thủ tốt nhất những yêu cầu của thị trường chung EU.

Là một thành viên của Liên minh Châu Âu, do đó, thuế nhập khẩu của Đan Mạch áp dụng chung cho tất cả các sản phẩm đến từ các nước không thuộc khối EU. Thuế nhập khẩu từ 5% đến 14,5% cho các sản phẩm công nghiệp. Khi đã qua cửa khẩu hải quan của một nước thành viên EU, hàng hóa có thể tự do di chuyển đến các nước thành viên khác của EU.

2.2 Thuế giá trị gia tăng

Thuế giá trị gia tăng (VAT) là 25% được thực hiện từ tháng 01/1992, không phân biệt đó là sản phẩm sản xuất trong nước hay nhập khẩu và hầu hết các dịch vụ được bán bán hay thực hiện tại Đan Mạch.

Một số nông sản đặc biệt nhập từ các nước không thuộc EU được đối xử theo Chính Sách Nông Nghiệp Chung (CAP). Nông sản như ngũ cốc, gạo, sữa và các sản phẩm từ sữa, thịt bò và bê, dầu olive, và đường chịu một số thuế và phí khác nhau. Các loại thuế này ban hành để cân bằng giá giữa sản phẩm nhập khẩu và sản phẩm sản xuất ở các nước EU.

2.3 Thuế thu nhập

Thuế thu nhập doanh nghiệp là 30%. Doanh nghiệp nộp thuế muộn sẽ phải nộp phạt.

Thuế thu nhập cá nhân tối đa không vượt quá 59% thu nhập chịu thuế. Thuế được tính dựa vào mức thu nhập; ví dụ: 39% đối với thu nhập dưới 22.118 Euro; 45% đối với thu nhập từ 22.118 Euro đến 36.025 Euro; và 60% đối với thu nhập trên 36.025 Euro. Đan Mạch cũng quy định về một số trường hợp được miễn giảm thuế.

Ngoài đóng thuế thu nhập cá nhân, người lao động còn phải đóng 9% thu nhập của mình cho hệ thống an sinh xã hội, gồm 8% để bảo hiểm thất nghiệp và 1% cho các chương trình lương hưu đặc biệt. Các khoản này không được tính ngoài mức tối đa đóng thuế thu nhập cá nhân là 59%. Thuế thu nhập cá nhân được thu tại nguồn.

Các nhà nghiên cứu nước ngoài và các doanh nghiệp lao động trình độ cao có thể chỉ phải đóng thuế thu nhập cá nhân 25% thay vì phải đóng mức thuế thông thường. Nhưng những người này vẫn phải nộp 9% lương vào quỹ an sinh xã hội.

3. Quy định về bao gói, nhãn mác

Các yêu cầu về bao gói, nhãn mác đối với các sản phẩm bán trên thị trường Đan Mạch rất nhiều và khác nhau đối với những sản phẩm khác nhau. Các qui định này dựa trên luật của Châu Âu hoặc luật Đan Mạch. Việc đối tác xuất khẩu liên hệ với đối tác nhập khẩu để biết thông tin về các qui định này là rất cần thiết. Thông thường, các sản phẩm tiêu dùng phải có nhãn bằng tiếng Đan Mạch, hoặc một ngôn ngữ rất giống với tiếng Đan Mạch về mặt chính tả. Các ngôn ngữ gần giống với tiếng Đan Mạch là tiếng Na Uy, hoặc tiếng Thụy Điển. Một số sản phẩm cần ghi rõ xuất xứ. Các đơn vị đo lường phải phải thuộc hệ mét. Nhãn mác và đánh dấu phải miêu tả chính xác nội dung của kiện hàng.

Trách nhiệm đảm bảo sản phẩm làm theo đúng các qui định về nhãn mác và đánh dấu là trách nhiệm của nhà nhập khẩu. Làm sai qui định về nhãn mác và bao gói có thể gây chậm trễ, thiệt hại, ảnh hưởng đến công việc kinh doanh.

Nhãn mác thực phẩm

Phần lớn các loại thực phẩm đều nằm trong hệ thống qui định chung về nhãn mác thực phẩm. Đan Mạch cũng có các qui định đặc biệt áp dụng cho một số loại thực phẩm cụ thể như các sản phẩm cá, sô cô la hay sản phẩm mứt cam.

Nhãn mác chất phụ gia (riêng hay lẫn trong thực phẩm) nằm trong qui định riêng về chất phụ gia.

Các loại thực phẩm bán ở thị trường Đan Mạch phải có mã số nhận diện sản phẩm (số lô hàng hay ngày sản xuất). Qui định này áp dụng cho cả các sản phẩm đóng gói lớn, hay các sản phẩm chưa đóng gói. Các thông tin khác có thể ghi lại trên giấy và chuyển cho nhà nhập khẩu.

Ngôn ngữ thể hiện trên nhãn mác phải bằng tiếng Đan Mạch. Một số từ tiếng nước ngoài nhưng trông rất giống tiếng Đan Mạch có thể được sử dụng.

Nhà xuất khẩu không được chỉ dán nhãn mác theo tiêu chuẩn của nước mình. Có thể dùng nhãn mác theo các tiêu chuẩn của Đan Mạch và dính bên cạnh hoặc đề lên để che đi phần trên nhãn mác của nơi xuất khẩu không theo qui định của Đan Mạch (ví dụ như những thông tin dinh dưỡng bằng tiếng nước ngoài).

Nhãn mác phải nêu rõ thành phần của chất phụ gia. Các thành phần này phải được sắp xếp theo nhóm chức năng, theo sau là tên cụ thể của thành phần, hoặc số E (số E là số được xác định trong các qui định về chất phụ gia, và danh sách các chất phụ gia tích cực).

Các nhà sản xuất cần lưu ý, bên cạnh những qui định bắt buộc và không bắt buộc của EU, còn có những qui định không bắt buộc khác của Đan Mạch. Những qui định này có thể được người tiêu dùng đánh giá cao, và vì thế mà không thể thiếu khi tiếp thị sản phẩm. Đơn vị sản phẩm phải là hệ mét.

Để phân biệt những sản phẩm góp phần bảo vệ môi trường, EU còn có quy định các loại nhãn mác không bắt buộc gọi là nhãn mác môi trường. Nhãn mác này chỉ được trao cho những nhà sản xuất có thể chứng minh được rằng sản phẩm của mình ít làm hại đến môi trường hơn là những sản phẩm cùng loại khác. Chính phủ khuyến khích người tiêu dùng sử dụng những sản phẩm không làm hại môi trường.

Các doanh nghiệp nước ngoài xuất khẩu sang Châu Âu cho rằng chương trình nhãn mác môi trường này là một rào cản thương mại không chính thức, được xây dựng không dựa trên những kết luận khoa học rõ ràng và xác thực nào cả, và là một đối xử không công bằng với các doanh nghiệp nước ngoài. Chương trình nhãn mác môi trường là một chương trình tốn kém (doanh nghiệp có thể phải trả tới 1.300 euro cho việc đăng ký, 25.000euro/năm để mua quyền sử dụng nhãn mác xanh, các doanh nghiệp vừa và nhỏ được giảm 25%). Chính vì thế và chương trình này không được sử dụng rộng rãi. Tuy nhiên, nhãn mác xanh có thể là một công cụ tiếp thị rất tốt, vì nhu cầu sử dụng những sản phẩm xanh và sạch ngày càng gia tăng ở Châu Âu. Trong tương lai, nhãn mác môi trường bông hoa xanh có thể trở thành một dấu hiệu mà người tiêu dùng tìm kiếm.

4. Quy định về kiểm dịch động thực vật

EU quy định, khi mang vật nuôi như mèo, chó và chồn sương từ các nước trong EU hoặc từ một nước thứ ba có nguy cơ của bệnh dại thì phải thực hiện các yêu cầu sau:

- Nhận dạng: Vật nuôi phải được nhận dạng hoặc bằng hình xăm có thể đọc được dễ dàng hoặc bằng vi chip điện tử phù hợp với yêu cầu ISO 11784/11785. Đây là một vi chip của ISO gồm 15 chữ số. Chú ý: nếu vật nuôi không có vi chip điện tử ISO thì người chủ của vật nuôi phải đưa ra máy quét của mình.
- Giấy chứng nhận thú y - hộ chiếu của vật nuôi: Vật nuôi phải có một giấy chứng nhận song ngữ của đất nước mà vật nuôi đó sẽ đến như được quy định bởi luật EU 998. Khi vật nuôi di chuyển giữa các nước EU với nhau thì nên có hộ chiếu vật nuôi màu xanh. Hộ chiếu này phải chỉ ra được rằng vật nuôi đã được tiêm vắc xin phòng dại bởi một bác sỹ thú y tối thiểu trong vòng 30 ngày trước khi đi và phải thực hiện các yêu cầu về tiêm vắc xin hoặc hình thức xử lý nào mà mỗi một nước quy định.
- Hạn chế: Các vật nuôi chưa tiêm vắc xin (chó và mèo) dưới 3 tháng tuổi có thể vào Đan Mạch nhưng có một số quy định bổ sung phải tuân theo. Cấm mang vào Đan Mạch một số loại vật nuôi hoặc chó hung dữ.

5. Quyền sở hữu trí tuệ

Ở Đan Mạch, sở hữu trí tuệ được bảo vệ bởi luật của nước này và Hiệp định WTO về các nội dung liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ. Đan Mạch tham gia các công ước và hiệp ước quốc tế liên quan tới quyền sở hữu trí tuệ.

6. Khu vực tự do thương mại

Cảng tự do duy nhất ở Đan Mạch là cảng Copenhagen. Năm 2001 cảng Copenhagen đã sáp nhập với cảng Malmö (Thụy Điển) để cùng điều hành các hoạt động của cảng với tên chung là CMP. Các thiết bị ở cảng tự do này hầu như được dùng cho kho hải quan miễn thuế xử lý hàng nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và phân phối. Có thể thanh toán thuế quan khi hàng rời cảng. Có thể xin cấp phép cho hoạt động sản xuất tại cảng từ cơ quan hải quan với những lý do đặc biệt để đạt thiết bị ở cảng. Cảng tự do Copenhagen chào đón các công ty nước ngoài thành lập nhà kho và thiết bị lưu trữ tại đây.

7. Qui định về tiêu chuẩn đối với hàng hoá, dịch vụ

Tiêu chuẩn

Ở Đan Mạch, các sản phẩm được kiểm tra và chứng nhận ở nước ngoài có thể vẫn bị kiểm tra và chứng nhận lại theo qui định của EU vì EU có các quy định khác đối với bảo vệ sức khỏe và an toàn của người tiêu dùng cũng như môi trường.

Các tiêu chuẩn của EU được xây dựng trong những năm gần đây được áp dụng tại tất cả 25 nước thành viên EU (bao gồm cả Đan Mạch) và các nước thuộc Khu vực kinh tế Châu Âu. Hệ thống tiêu chuẩn chung của các nước thành viên EU tạo điều kiện cho các sản phẩm xâm nhập thị trường của các nước này một cách thuận lợi, lưu ý rằng các qui định và tiêu chuẩn kỹ thuật khác nhau có thể trở thành rào cản thương mại nếu tiêu chuẩn của nước xuất khẩu khác các tiêu chuẩn của EU.

Tổ chức cung cấp dịch vụ tiêu chuẩn

Tổ chức cung cấp dịch vụ tiêu chuẩn hàng đầu ở Đan Mạch là Hiệp hội Tiêu chuẩn Đan Mạch. Là một tổ chức tư nhân, hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, và được công

nhận là một tổ chức tiêu chuẩn quốc gia, nhiệm vụ của Hiệp hội này là cung cấp dịch vụ liên quan đến tiêu chuẩn hóa, chứng nhận và truyền đạt kiến thức về tiêu chuẩn.

Hiệp hội Tiêu chuẩn Đan Mạch có thể trả lời các câu hỏi liên quan đến các vấn đề: Dịch vụ chứng nhận tiêu chuẩn Châu Âu, quốc tế và quốc gia; các quy định của Châu Âu, tiêu chuẩn chung.

Đánh giá hợp chuẩn

Để quản lý hàng hóa lưu thông trên thị trường, EU đã ban hành các quy định chung bắt buộc về an toàn, sức khỏe và môi trường cho từng nhóm sản phẩm như máy móc, đồ chơi, vật liệu xây dựng, bộ phận điện tử, thiết bị bảo vệ cá nhân, thiết bị cân nặng không tự động, thiết bị y tế, thiết bị khí, nồi hơi, thiết bị trạm truyền thanh và viễn thông... Các quy định này được công bố công khai. Mục đích ban hành các quy định chung này là thay thế các qui định khác nhau của các nước thành viên EU bằng một hệ thống qui định chung của EU nhằm đảm bảo hàng hóa có thể tự do di chuyển trong phạm vi EU.

Nhà sản xuất có sản phẩm thỏa mãn các quy định của EU được tổ chức chứng nhận được nhà nước cho phép cấp chứng nhận tiêu chuẩn EU cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chung của EU. Khi đó nhà sản xuất có thể đóng nhãn CE cho sản phẩm của mình và công bố sản phẩm của mình đạt tiêu chuẩn EU. Với sản phẩm đã được đóng nhãn CE và công bố của nhà sản xuất, sản phẩm có thể tự do lưu thông trong phạm vi EU.

Đối với nhà sản xuất, những quy định sản phẩm mang nhãn CE nhằm làm cho các nhà sản xuất lựa chọn, quyết định những vấn đề về an toàn/sức khỏe, lựa chọn mô hình đánh giá qui trình sản xuất nào thích hợp nhất.

Trên giác độ quản lý, mục đích của việc đóng nhãn CE chủ yếu là để làm đơn giản hóa quá trình kiểm tra đối với một số mặt hàng của các cơ quan kiểm soát quốc gia các nước thành viên. Mặc dù nhãn CE được dùng chủ yếu cho mục đích kiểm tra, người tiêu dùng có thể coi đây là một dấu hiệu chứng nhận chất lượng.

Nhãn CE là đảm bảo của nhà sản xuất, hoặc của đại diện của nhà sản xuất ở Châu Âu, là sản phẩm đó đã đạt những tiêu chuẩn theo quy định của EU. Nhãn CE không bao gồm thông tin kỹ thuật cụ thể của sản phẩm, nhưng có đủ thông tin để cơ quan kiểm soát có thể tìm đến nhà sản xuất hoặc là đại diện của nhà sản xuất ở Châu Âu. Thông tin này không xuất hiện trong nhãn CE, mà được nêu trong bản công bố thỏa mãn qui trình, chứng nhận qui trình của nhà sản xuất, hồ sơ kỹ thuật của sản phẩm hoặc tài liệu kèm theo sản phẩm.

8. Thành lập doanh nghiệp

Quy trình thành lập doanh nghiệp tại Đan Mạch như sau:

- Đăng ký chữ ký điện tử, thời gian hoàn thành trong ngày, không thu phí.
- Mở tài khoản ngân hàng, có thể mất một ngày để hoàn thành.
- Đăng ký thành lập doanh nghiệp với Cơ quan quản lý doanh nghiệp và thương mại của Đan Mạch thông qua hệ thống Webres, mất 4 ngày gồm cả đăng ký thuế. Đăng ký kinh doanh và thuế được thực hiện ở dịch vụ một cửa Thông báo thành

lập công ty và các điều khoản của công ty được nộp theo đường điện tử với toàn bộ quá trình diễn ra trên trang web mà không cần có sự liên quan hay phê chuẩn của cơ quan nào. Để bảo mật an toàn cho vốn thành lập thì luật sư, kế toán hay nhân viên ngân hàng vào trang thông tin vốn của Webreg và xác nhận loại hình và số lượng vốn bằng cách kích hoạt chữ ký điện tử. Sau khi hoàn thành việc đăng ký, khách hàng nhận hoá đơn đăng ký, quản lý số kinh doanh và xác nhận rằng việc đăng ký có sự chứng kiến tại www.cvr.dk.

- Đăng ký số lượng nhân viên với cơ quan quản lý bảo hiểm, mất một ngày để hoàn thành. Đăng ký cho nhân viên với một trong các công ty bảo hiểm tư nhân. Có thể tìm thêm thông tin và công ty bảo hiểm tại www.forsikringsoplysnigen.dk.

9. Văn hóa kinh doanh

Tập quán kinh doanh

Doanh nhân Đan Mạch trang trọng về cách cư xử trong những lần gặp đầu tiên, nhưng sẽ thân mật hơn trong những lần gặp gỡ tiếp theo; cách ăn mặc có thể đôi chút thiếu trang trọng trong con mắt các một số đối tác nước ngoài. Khi làm việc, doanh nhân Đan Mạch đi thẳng vào vấn đề ngay lập tức. Bắt tay (với nam giới và phụ nữ) là hình thức chào hỏi được người Đan Mạch chấp nhận, cả khi đến và khi ra về. Doanh nhân Đan Mạch có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh tốt. Doanh nhân Đan Mạch không có phong tục tặng quà trong kinh doanh. Hình thức tiếp đãi khách có thể là vào bữa ăn trưa, hoặc hiếm hoi hơn thì vào bữa tối trong nhà hàng. Doanh nhân hiếm khi mời đối tác đến ăn tối ở nhà mình.

Khi làm việc ở Đan Mạch, nên hẹn trước cho mỗi cuộc gặp mặt, và phải đến đúng giờ. Người Đan Mạch coi việc đến muộn là một hành động mất lịch sự. Số giờ làm việc của người Đan Mạch ít hơn so với nhiều nước khác. Thông thường một tuần làm việc 37 tiếng. Kỳ nghỉ phép là 5 tuần cộng thêm 5 ngày nghỉ mỗi năm và các ngày nghỉ lễ theo lịch.

Thông thường người Đan Mạch nghỉ ít nhất là 3 tuần vào mùa hè. Kỳ nghỉ hè của trường học bắt đầu từ 20/06 đến 08/08 hàng năm. Trong thời gian này, công việc kinh doanh tương đối chậm vì nhiều doanh nhân và nhà quản lý không đi làm. Một số công ty thậm chí còn đóng cửa hoàn toàn. Không nên hẹn gặp gỡ, làm việc từ cuối tháng 6 đến đầu tháng 9, và từ 20/12 đến 05/01, hoặc là trong tuần lễ phục sinh. Người Đan Mạch rất coi trọng ngày nghỉ của mình, phần lớn dùng thời gian này cho gia đình.

Các đối tác nước ngoài khó có thể gặp đối tác Đan Mạch sau 4 giờ chiều vào ngày thường. Vào thứ 6, họ thường về sớm, khoảng 3 giờ chiều. Không nên đặt lịch hẹn vào thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ. Lưu ý, không phải người Đan Mạch nào cũng thích gặp mặt vào bữa ăn sáng. Gặp mặt kiểu này phụ thuộc vào hoàn cảnh cụ thể của công việc.

Một số phong tục tập quán, văn hoá cần lưu ý

- Nên chào đón bằng cái bắt tay chặt kèm theo sự giao tiếp bằng mắt và một nụ cười.

- Bắt tay với tất cả những người có mặt khi đến và rời đi. Không bỏ qua trẻ em, hãy bắt tay với chúng.
- Bắt tay với phụ nữ trước
- Không nên gọi ai đó bằng tên cho tới khi được mời tới nhà chơi
- Không nên đến muộn quá 15 phút
- Cởi giày khi bước vào
- Ăn vận lịch sự
- Hãy giúp chủ nhà trong khâu chuẩn bị và dọn dẹp
- Nên xếp lịch hẹn trước và khẳng định điều này bằng thư. Tránh đặt lịch gặp vào thời gian nghỉ hè vì nhiều người Đan Mạch đi nghỉ vào dịp đó.
- Đúng giờ là điều rất quan trọng ở Đan Mạch. Nếu bị muộn hơn 5 phút hãy gọi điện để giải thích
- Không nên chuyện phiếm nhiều
- Không nên mang theo quà cho lần gặp đầu tiên, nhưng có thể gửi sau khi tiến hành đàm phán xong. Hợp lý nhất là một món quà nhỏ với logo của công ty.
- Nên nói “cám ơn” nhiều. Người Đan Mạch thường làm điều đó
- Người Đan Mạch tham gia các thỏa ước lao động thông qua tổ chức công đoàn; thị trường lao động theo mô hình “hệ thống an sinh linh hoạt” (flexicurity), kết hợp sự linh hoạt về việc làm và mức độ an toàn cao về tài chính, đảm bảo an sinh xã hội, làm cho người lao động thường xuyên được nâng cao kỹ năng làm việc. Nhờ vào mô hình này, Đan Mạch có lực lượng lao động có chất lượng cao và thích nghi nhanh với yêu cầu công việc.
- Tài nguyên lớn nhất và có ý nghĩa to lớn là con người Đan Mạch. Đan Mạch sớm nhận ra chỉ có phát triển nguồn lực con người thì mới có thể phát triển và thịnh vượng. Người Đan Mạch có tinh thần tập thể và hợp tác làm việc. Đan Mạch dành 7,5% GDP cho giáo dục và có hệ thống giáo dục phát triển và có chất lượng cao trên thế giới.

V. Tiềm năng xuất khẩu của Việt Nam sang Đan Mạch

Là khu vực cửa ngõ nối liền phía Bắc với phần còn lại của Châu Âu, trong nhiều năm qua, Đan Mạch đã thực hiện các chính sách tự do hóa thương mại và mở cửa thị trường, để các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu vào thị trường này thuận lợi.

Với mục tiêu mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, trong những năm qua các dự án thực hiện giữa Việt Nam và Đan Mạch đã phát huy hiệu quả, qua đó đem lại nhiều lợi thế cho hàng nông, thủy sản của Việt Nam khi xuất khẩu qua thị trường Đan Mạch.

Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các doanh nghiệp của Đan Mạch đã có nhiều hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Trong đó chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, chiếm khoảng 87% tổng vốn đầu tư của nước này; tiếp theo là lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, chiếm 7% và lĩnh vực dịch vụ chiếm 6% vốn đầu tư.

Các mặt hàng Việt Nam chủ yếu xuất khẩu sang Đan Mạch chủ yếu là giày dép và đồ gỗ, hàng kim khí, thủ công mỹ nghệ, thiết bị điện, cà phê... Tuy nhiên, việc Chính phủ hai nước phối hợp thực hiện Dự án nghiên cứu và xúc tiến kết nối thương mại trong lĩnh vực nông, thủy sản và sản phẩm gia cầm sẽ góp phần thúc đẩy kim ngạch hai bên, đồng thời mở ra cơ hội mới cho các doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu hàng nông, thủy sản sang thị trường Đan Mạch.

Theo đó, mục tiêu của dự án là xác định và đánh giá chuỗi giá trị các ngành hàng này ở miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long, thông qua việc nghiên cứu và đánh giá trên các đối tượng là cá tra, gia cầm, chè và khoai tây. Đây có thể coi là cơ hội lớn để hàng nông sản của Việt Nam tạo được chỗ đứng tại thị trường Châu Âu bởi Việt Nam hiện đang là một trong những quốc gia đứng đầu thế giới về sản xuất chè. Trong khi đó tiềm năng mở rộng diện tích còn rất lớn và tạo được lợi nhuận cũng giá trị gia tăng cao cho người nông dân. Ngoài ra dự án cũng sẽ hỗ trợ cho người chăn nuôi của Việt Nam trong việc xây dựng và quảng bá thương hiệu cá tra, xây dựng chuỗi liên kết từ sản xuất đến kinh doanh sản phẩm gia cầm. Đồng thời mở rộng nguồn nguyên liệu cho thức ăn chăn nuôi và tăng cường quản lý chất lượng thuốc thú y, vaccine và các chế phẩm sinh học khác...

Với những mục tiêu trên, có thể thấy vai trò của Đan Mạch đang chuyển từ một nhà tài trợ sang đối tác thương mại với Việt Nam. Cũng trong thời gian tới, Đại sứ quán Đan Mạch tại Việt Nam cũng cho biết sẽ còn có nhiều doanh nghiệp của Đan Mạch sang Việt Nam để tìm đối tác trong các lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm.

Hiện nay các doanh nghiệp của Đan Mạch rất quan tâm đến việc đầu tư kinh doanh ở Việt Nam, đặc biệt là lĩnh vực vật liệu xây dựng và in ấn bao bì. Các nhà đầu tư Đan Mạch đều cho rằng Việt Nam là nơi khá tốt để kinh doanh và tin tưởng các khoản đầu tư sẽ mang lại hiệu quả; đề nghị Chính phủ Việt Nam quan tâm hơn nữa việc giải quyết một số hạn chế, vướng mắc về thủ tục hành chính, cơ sở hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực.

Đan Mạch là nhà viện trợ không hoàn lại lớn nhất trong cộng đồng châu Âu đối với Việt Nam. Đan Mạch chiếm 25% tổng nguồn vốn hỗ trợ không hoàn lại của toàn bộ EU.

Thương mại hai chiều giữa Đan Mạch và Việt Nam đã phát triển tích cực kể từ năm 2009 với mức tăng trưởng lên đến 75%. Hiện có hơn 130 công ty Đan Mạch đang hoạt động kinh doanh tại Việt Nam chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: Dệt may, đồ gỗ, năng lượng hiệu quả và môi trường (công nghệ sạch), công nghệ thông tin và truyền thông, đồ điện tử và phần mềm, cặn tải và hậu cần (đường biển), thực phẩm và an toàn thực phẩm, sức khỏe...

Bộ trưởng Thương mại và Hợp tác Phát triển Đan Mạch Mogens Jensen cho biết: “Chính sách đối ngoại của Đan Mạch luôn dành ưu tiên cho Việt Nam cả về mặt chính trị lẫn kinh tế. Tôi mong muốn được thúc đẩy hơn nữa quan hệ đối tác và sự hợp tác chặt chẽ giữa hai nước”.

Với những tiềm năng lớn của thị trường và nhiều dự án hợp tác mới, có thể thấy vai trò của Đan Mạch đang chuyển từ một nhà tài trợ sang đối tác thương mại, đầu tư đầy tiềm năng của Việt Nam. Đây sẽ là cơ hội cho doanh nghiệp hai bên đẩy mạnh hợp tác, gia tăng kim ngạch thương mại mạnh mẽ hơn trong thời gian tới.

VI. Địa chỉ hữu ích

Đại sứ quán Đan Mạch tại Việt Nam

19 Điện Biên Phủ

Tel: 8231888 / 7470057

www.ambhanoi.um.dk

www.b2bprogramme.com

Ms. Loan (Phong B2B)

Hiệp hội Tiêu chuẩn Đan Mạch (Dansk Standard)

Kollegievej 6

DK-2920 Charlottenlund

Điện thoại: +45 39 96 61 01

Fax: +45 39 96 61 02

www.ds.dk

Cơ quan Quản Lý Thuế và Hải Quan

Trung Tâm Hải Quan Copenhagen

Snorresgade 15

DK-2300 Copenhagen S

Điện thoại: +45 32-887300

Fax: +45 32-951874

Đầu tư vào Đan Mạch - www.investindk.com

Khả năng của Copenhagen – www.copcap.dk

Liên hiệp các ngành công nghiệp Đan Mạch - www.di.dk

Phòng Thương mại Đan Mạch - www.hts.dk

Các cơ quan tổ chức hội chợ thương mại địa phương

Trung tâm Bella Copenhagen – www.bellacenter.dk

Trung tâm hội chợ thương mại Herning - www.messecenter.dk

Báo địa phương

Berlingske Tidende - www.berlingske.dk

Jyllandsposten - www.jp.dk

Politiken - www.politiken.dk

Borsen (đây là tờ báo tài chính chính của Đan Mạch) - www.borsen.dk

ErhvervsBladet - www.erhvervsbladet.dk

Tạp chí

Berlingske Tidendes Nyhedsmagasin - www.bny.dk

Computerworld - www.computerworld.dk

Ingenioren - www.ing.dk

Hiệp hội các nhà quảng cáo Đan Mạch

Hiệp hội các nhà quảng cáo Đan Mạch - www.drb.dk

(Trang web trên cung cấp thông tin và đường link đến tất cả các thành viên)

Đài truyền thanh/kênh truyền hình quốc gia

Denmark's Radio DR - www.dr.dk

TV2 - www.tv2.dk

VII. Tài liệu tham khảo

Số liệu thống kê xuất nhập khẩu của Việt Nam với Đan Mạch của Tổng Cục Hải quan và Tổng cục Thống kê Việt Nam.

Thông tin tổng quan về thị trường Đan Mạch có tại các website:

- www.cia.gov
- www.fco.gov.uk
- <http://www.vietnamexport.com/>

Thông tin về quy định nhập khẩu vào Đan Mạch có tại:

- Info.hktdc.com
- www.export.gov

Thông tin về quan hệ ngoại giao Việt Nam – Đan Mạch trên website của Bộ Ngoại giao Việt Nam (www.mofa.gov.vn).

Trang web của Cục Xúc tiến thương mại: www.vietrade.gov.vn

Trang web của Bộ Công Thương: www.moit.gov.vn



Mọi thông tin xin liên hệ:

Cục Xúc tiến thương mại

Phòng Nghiên cứu Phát triển thị trường

Địa chỉ: 20 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 84.4.4.39347628, số máy lẻ 174; 193

Fax: 84.4.39348142

Email: nctt@vietrade.gov.vn

Website: <http://www.vietrade.gov.vn>